



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2013.

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2012

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2012 nền kinh tế thế giới cũng như trong nước vẫn còn nhiều khó khăn nhất định. Cùng với chính sách kiềm chế lạm phát của chính phủ đã tác động tích cực trong việc thúc đẩy các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh thì tình trạng giá cả tăng vọt, nguyên liệu thiếu hụt khiến cho số lượng doanh nghiệp ngành thủy sản hoạt động sản xuất cầm chừng hoặc tạm ngưng sản xuất ngày càng gia tăng.

Theo thông tin của Hiệp hội ngành Thủy sản, trong năm 2012 đã có trên 20% doanh nghiệp ngành thủy sản phải phá sản (trong đó có những doanh nghiệp lớn và có uy tín trong ngành), trên 30% Doanh nghiệp chỉ hoạt động cầm chừng, không hiệu quả.

Trong điều kiện bị ảnh hưởng từ tình hình kinh tế của thế giới cũng như trong nước. Ban điều hành Công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn, để ổn định và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả. Tuy nhiên, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty có những khó khăn, thuận lợi sau:

1. Khó khăn:

Trong năm 2012, Chính phủ có những chính sách về tài chính để hỗ trợ vốn cho các Doanh nghiệp. Nhưng với điều kiện hiện nay, APT không được hưởng chính sách này. Mặt khác, những điều chỉnh từ chính sách vĩ mô của Chính phủ về tăng giá điện, giá nước, giá nhiên liệu, tăng tiền lương tối thiểu,... đã làm cho giá cả vật tư, nguyên liệu đều tăng. Đây là một áp lực lớn tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thị trường xuất khẩu ngày càng khó khăn hơn do những rào cản kỹ thuật trong an toàn vệ sinh thực phẩm. Nguồn nguyên liệu thủy sản trong nước tiếp tục khan hiếm, sự cạnh tranh giữa các Doanh nghiệp cùng ngành trong việc mua nguyên liệu đã làm giá cả tăng vọt, nhiều thương nhân Trung Quốc đến tận bến cảng cá để thu mua ồ ạt khiến cho giá cả thị trường tăng đột biến. Trước tình hình trên, Ban Điều hành Công ty đã trực tiếp đến tận vùng nguyên liệu nhưng vẫn không thể thu mua đủ nguyên liệu để sản xuất. Đặc biệt là đối với những nguyên liệu không nhiễm kháng sinh lại càng rất khan hiếm.

Các Tập đoàn bán lẻ lớn như Big C, Metro kể cả Co-opmart hàng năm đều tăng chiết khấu, kéo dài thời hạn cho phép tăng giá mặc dù thị trường có những biến động rất lớn về giá cả nguyên vật liệu, điện nước. Họ xây dựng nhãn hàng riêng, đẩy hàng hóa của các đơn vị có mặt hàng trùng với nhãn hiệu riêng ra ngoài, tổ chức các chương trình giảm giá khuyến mãi nhưng bắt doanh nghiệp chịu toàn bộ chi phí, trong khi họ lại thu được lợi nhuận lớn.

Việc thông tin của báo chí về tình trạng thua lỗ, có nguy cơ phá sản của Công ty do những tồn tại từ những năm 2007-2009 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: Khách hàng truyền thống mất niềm tin, không muốn tiếp tục gắn bó lâu dài với Công ty; Khách hàng mới thì rất e ngại khi kết nối giao dịch; Tâm lý người lao động thì hoang mang, không an tâm công tác, những lao động có tay nghề lâu năm thì có xu hướng nghỉ việc để hưởng trợ cấp, tuyển công nhân mới thì tay nghề không đáp ứng yêu cầu về năng suất.

Mặt hàng cá Đieu hồng là một trong những mặt hàng chủ lực trong hoạt động nuôi trồng của Công ty, đảm bảo kiểm soát được kháng sinh và đủ tiêu chuẩn để xuất khẩu. Tuy nhiên, việc thông tin về cá Đieu hồng bị nhiễm chất Trifluralin là một nguyên nhân làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2012. Do người tiêu dùng trong nước và khách hàng xuất khẩu đều lo sợ trước thông tin trên nên sức tiêu thụ giảm đáng kể, có thời điểm giá bán chỉ có 23.000đ/kg, trong khi giá thành sản xuất trên 30.000đ.

Tiền độ thu hồi nợ khó đòi của những năm trước rất chậm, do người nợ không có khả năng trả nợ và có dấu hiệu chây lì. Những tồn tại về tài chính của những năm trước như việc nợ Ngân hàng và lỗ lũy kế cao chưa được giải quyết dứt điểm đã ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực hoạt động của Công ty.

Công tác tái cấu trúc cũng đang gặp nhiều khó khăn nhất định, hiện Ban Điều hành đang tập trung tháo gỡ dự án của mặt bằng 157 Hưng Phú Quận 8 và mặt bằng Trại cá Củ Chi. Do vậy, trong năm 2012 chưa thể thực hiện công tác tăng vốn điều lệ, vì mục đích của việc tăng vốn là nhằm thực hiện tái cấu trúc Công ty, khi phương án tái cấu trúc được duyệt mới tiến hành các thủ tục để thực hiện công tác này.

2. Thuận lợi:

Mặc dù, gặp nhiều khó khăn nhất định nhưng APT luôn nhận được sự quan tâm, chia sẻ động viên, hỗ trợ kịp thời từ Lãnh đạo Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng Quản trị APT cũng như sự đồng thuận của các cổ đông là nguồn động lực để Ban Điều hành, Đảng ủy, các đoàn thể và tập thể người lao động APT đoàn kết, quyết tâm khắc phục khó khăn, đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.

Chủ trương về tái cấu trúc Công ty của UBND Thành phố đã được các Sở Ban ngành đồng thuận hỗ trợ.

Với những khó khăn của Công ty nêu trên, các khách hàng về xuất khẩu, gia công chế biến, kinh doanh nội địa... tiếp tục tin tưởng và hợp tác với Công ty. Một số thị trường xuất khẩu Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ có chiều hướng tăng trưởng về hàng thủy sản Việt Nam. Đây là điều kiện thuận lợi để Công ty tìm kiếm thêm khách hàng.

Cơ sở vật chất, nhà xưởng, trang thiết bị & máy móc luôn được kịp thời bảo dưỡng, nâng cấp để đảm bảo yêu cầu sản xuất, chế biến. Trong năm, Xưởng Chế biến Thủy hải sản được nâng cấp đạt tiêu chuẩn và được cấp Code xuất khẩu vào thị trường Châu Âu. Đây là điều kiện thuận lợi để Công ty phát triển thị trường.

Ban Điều hành Công ty quan tâm đến Người lao động, luôn chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe cho Người lao động nên dù có nhiều khó khăn nhưng Người lao động vẫn tiếp tục gắn bó, đoàn kết, an tâm làm việc.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2012

1. Các vấn đề tồn tại đang tiếp tục giải quyết:

Trên cơ sở kết luận của Thanh tra Thành phố về một số vấn đề liên quan đến công tác quản lý điều hành của Công ty từ năm 2007 đến 31/07/2009. Ban Điều hành Công ty hiện nay vừa phải duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh vừa phải tiếp tục giải quyết những tồn tại:

1.1. Đối với công nợ phải trả Tổng Công ty Thương Mại Sài Gòn:

Đến nay đã trả dứt điểm tiền vốn, đối với tiền lãi vay còn phải trả khoảng 24 tỷ đồng. Trong điều kiện khó khăn của Công ty như hiện nay thì khả năng thanh toán khoản tiền này là khó thực hiện, chờ ý kiến Tổng Công ty xem xét giải quyết.

1.2. Đối với công nợ phải trả Ngân hàng Phương Nam:

Đến nay, nợ phải trả Ngân hàng Phương Nam gồm 103.010.780.000 VNĐ và 5.833 lượng vàng SJC (*chưa tính lãi vay khoảng 120 tỷ*). Đây là số nợ quá lớn Công ty khó có khả năng thanh toán nếu không được khoan nợ. Trong năm qua, Ban Điều hành Công ty tích cực đeo bám, tìm mọi giải pháp để làm việc với Ngân hàng Phương Nam về việc khoan nợ nhằm tạo điều kiện cho Công ty thực hiện công tác tái cấu trúc theo chỉ đạo của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (*Thông báo số 477/TB-VP ngày 12/07/2011*). Theo đó, Công ty đã gửi rất nhiều văn bản đề xuất giải pháp để được khoan nợ nhưng đến nay vẫn chưa nhận được sự đồng thuận của Ngân hàng Phương Nam.

1.3. Đối với công tác xử lý kỷ luật:

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc xử lý kỷ luật một số cá nhân có liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tổ chức của Công ty APT từ ngày 01/01/2007 đến 31/07/2009. Công ty đã tiến hành xử lý kỷ luật về mặt tổ chức (*sau khi có kết luận của cơ quan điều tra sẽ xem xét về trách nhiệm vật chất*) đối với các cá nhân sau:

- Ông Đỗ Văn Vinh - Nguyên thành viên Hội Đồng Quản Trị, nguyên Tổng Giám đốc Công ty: Về hình thức kỷ luật lao động là Sa thải, về kỷ luật Đảng là Khai trừ.

- Ông Nguyễn Thanh Sơn – Nguyên Phó Tổng Giám đốc Công ty: Về hình thức kỷ luật lao động là Khiển trách, về kỷ luật Đảng là Cách chức.

- Ông Trương Văn Ruông – Nguyên Quản đốc xưởng chế biến hàng hải sản: Hình thức kỷ luật Đảng: Khai trừ.

- Đối với các cá nhân liên quan đến sai phạm, cho đến nay Hội đồng kỷ luật vẫn đang chờ kết luận điều tra của Cơ quan Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành xử lý. Hiện nay, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty đang tiến hành kiểm điểm xử lý kỷ luật các cá nhân này và báo cáo kết quả lên Đảng ủy TCT xem xét.

- Công ty đã hoàn tất việc nộp đơn khởi kiện đối với: Ông Trương Văn Ruông, Trần Hoàng Anh và một số cá nhân có liên quan.

1.4. Đối với công nợ khó đòi:

Trong năm 2012, Công ty tiếp tục đeo bám công tác khởi kiện và thi hành án. Tuy nhiên, do tính pháp lý của các hồ sơ không chặt chẽ nên khi tiến hành khởi kiện thì gặp rất nhiều trở ngại. Thực tế cho thấy, các Hợp đồng hoặc biên bản thỏa thuận trước đây soạn rất sơ sài, không đầy đủ các yếu tố pháp lý ràng buộc, việc đối chiếu công nợ không có sự thống nhất, tính lãi không chính xác hoặc lãi suất quá cao so với qui định,...nên khi ra Tòa thì rất bất lợi, thường bị Tòa buộc phải tính lại phần tiền lãi đầu tư, lãi vay,... Do đó, để hoàn chỉnh lại các hồ sơ đảm bảo tính pháp lý chặt chẽ khi khởi kiện. Ban Điều hành phải tính toán lại số liệu cho phù hợp, trình Hội đồng Quản trị. Đối với các hồ sơ đã có Bản án thì lại không có điều kiện để thi hành án nên bị Cơ quan thi hành án trả đơn,...

Mặc dù, công tác thu hồi nợ gặp rất nhiều khó khăn, các công nợ không có khả năng trả hoặc cố tình trốn tránh trách nhiệm trả nợ. Với sự nỗ lực và bằng nhiều biện pháp, trong năm 2012 Công ty đã thu được số tiền 3.264.000.000đ.

Đến ngày 31/12/2012, số nợ phải thu khó đòi là 113.441.000.000 đồng (*nổi cộm nhất là công nợ của Công ty Cổ phần Bảo Vinh 51.841.258.079 đồng*).

Trong đó:

- 07 hồ sơ Cơ quan thi hành án trả đơn (do không có tài sản thi hành án)	:	55.763.000.000đ
- 07 hồ sơ đang chờ thi hành án	:	5.371.000.000đ
- 10 hồ sơ Tòa án đang thụ lý giải quyết	:	35.606.000.000đ
- Tiếp tục chuẩn bị hoàn tất hồ sơ khởi kiện trong năm 2013 với số tiền là		16.700.000.000đ.

1.5. Quyết toán giai đoạn Nhà nước:

Đến nay, công tác Quyết toán giai đoạn DN Nhà nước vẫn chưa hoàn tất do chưa quyết toán xong Công trình Nhà máy Tân Tạo.

Hiện nay, Công ty đã nộp hồ sơ quyết toán cho Sở Tài chính TP và đang chờ giải quyết. Tuy nhiên, Đơn vị thi công công trình lại đòi Công ty thanh toán ngay số tiền còn nợ, nếu không sớm chuyển trả sẽ khởi kiện Công ty.

1.6. Một số tồn tại khác:

Trước đây, do việc thanh toán cước vận chuyển giữa Xí nghiệp Chợ Lớn và Ông Phan Hữu Trang có nhiều nhập nhằng nên còn nợ cước vận chuyển của Công ty vận tải Huyện Thoại Toàn Cầu, hiện Công ty Huyện Thoại Toàn Cầu đang khởi kiện Công ty đòi thanh toán cước vận chuyển còn nợ với số tiền là 345.000.000đ. Phòng Pháp chế Công ty đang đeo bám để giải quyết.

2. Công tác tái cấu trúc:

Căn cứ theo tinh thần chỉ đạo Thông báo số 477/TB-VP ngày 12/07/2011 của Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 về phương án tái cấu trúc. Được sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị. Ban Điều hành Công ty APT đã khẩn trương lập phương án khai thác sử dụng các mặt bằng hiện hữu, tiến hành các thủ tục theo qui định pháp luật để lập hồ sơ trình các Cơ quan, Ban ngành chức năng và Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xem xét, quyết định bán chỉ định theo giá thị trường 15 mặt bằng cho Công ty APT (chi tiết trình bày trong báo cáo Hội đồng Quản trị).

3. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

3.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2012	Thực hiện Năm 2012	% thực hiện/ KH
- Doanh thu	Tỷ đồng	175	147,043	84,03%
- Kim ngạch XK	USD	3.500.000	3.507.272	100,21%
Tr/đó : XK trực tiếp		2.500.000	2.294.997	91,8%
- Lợi nhuận	VN Đồng	3.500.000.000	3.414.254.349	97,55%

Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây và lãi vay phải trả Ngân hàng Phương Nam.

- Lỗ lũy kế đến 31/12/2012 = 337.296.177.154 đ.

Trong đó, lỗ do chênh lệch giá vàng là 167.348.770.000 đồng.

3.2. Đánh giá tình hình thực hiện:

- Công tác điều hành: Toàn thể Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và tập thể Người lao động Công ty đã đoàn kết, gắn bó, chung sức cùng Công ty vượt qua khó khăn để củng cố và phát triển thương hiệu APT.

- Công tác sản xuất kinh doanh:

+ Công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản của năm 2012 về lợi nhuận, kim ngạch xuất khẩu và tiền lương bình quân. Kết quả năm 2012, doanh thu chỉ đạt 147 tỷ 043 triệu đồng (đạt 84,03%/ KH). Tuy nhiên, phần lớn các chi phí đều giảm hơn so với cùng kỳ nên bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận và tiền lương.

+ Duy trì được một số khách hàng xuất khẩu truyền thống, đồng thời mở rộng thêm thị trường và khách hàng mới, phát triển thêm một số mặt hàng mới, trong đó mặt hàng chủ lực cá Điều hồng và cá Trê lai.

+ Thị trường nội địa được duy trì ổn định và phát triển, tạo được uy tín đối với người tiêu dùng. Cuối năm 2012 sản phẩm nước mắm mang nhãn hiệu “Bản Việt” được đưa ra thị trường. Trong năm 2012, sản phẩm APT được bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao.

- Công tác tổ chức: Sắp xếp tinh gọn lại bộ máy, cải tiến tiền lương phù hợp, tổ chức chăm lo sức khỏe và tinh thần cho người lao động.

- Công tác quản lý tài chính: Thực hiện việc kiểm tra chấp hành quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, thuế. Theo dõi giám sát không để hàng hóa tồn kho cao và phát sinh công nợ khó đòi, cải thiện được tình hình tài chính.

- Công tác kế hoạch đầu tư: Khôi phục Xưởng đồ hộp, nâng cấp Xưởng tinh chế đạt tiêu chuẩn code châu Âu, hình thành xưởng Đông lạnh hàng nông sản, khai thác mặt bằng Trại cá Củ Chi để nuôi những mặt hàng đạt chuẩn xuất khẩu. Triển khai đưa vào khai thác có hiệu quả 100% các mặt bằng của Công ty.

B. PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2013

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay đã đi vào ổn định.
- Tình hình giá cả Điều hồng từ đầu năm có nhiều khởi sắc, sức tiêu thụ tăng trở lại.
- Xưởng Sản xuất Nông sản được thành lập là điều kiện để Công ty mở rộng xuất khẩu các mặt hàng Nông sản.
- Thương hiệu APT trên thị trường Hàn Quốc là một trong những thương hiệu Việt Nam có uy tín. Đây là điều kiện thuận lợi để Công ty tăng sản lượng, tăng cơ cấu mặt hàng vào thị trường Hàn Quốc.
- Công ty được cấp Giấy chứng Hàng Việt Nam Chất lượng cao năm 2013 là điều kiện thuận lợi để Công ty mở rộng thị trường nội địa.

2. Khó khăn:

- Thị trường xuất khẩu ngày càng khó khăn do nhiều rào cản về chất lượng sản phẩm.
- Vấn đề khó khăn về vốn do không vay được Ngân hàng.
- Tình hình khủng hoảng kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn nhiều tác động.
- Nguyên liệu tiếp tục khan hiếm và giá cao nên sức cạnh tranh thấp.
- Những vấn đề tồn tại chưa được giải quyết dứt điểm sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến công tác điều hành hoạt động của Công ty.

II. NHIỆM VỤ MỤC TIÊU.

1. Các vấn đề tồn tại cần giải quyết:

- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng Phương Nam để được khoan nợ theo chỉ đạo của UBND Thành phố về khoản nợ của Công ty đối với Ngân hàng.
- Nỗ lực giải quyết dứt điểm các hồ sơ đang khởi kiện, hoàn tất thủ tục khởi kiện đối với các hồ sơ còn tồn đọng, đeo bám công tác thi hành án và quyết liệt tìm mọi biện pháp để thu hồi nợ.
- Tiếp tục thực hiện công tác xử lý kỷ luật đối với các cá nhân còn lại khi có kết luận của Cơ quan Điều tra.
- Đẩy nhanh quyết toán công trình, quyết toán giai đoạn DN Nhà nước để xác định lại vốn điều lệ Công ty.

2. Công tác tái cấu trúc:

Với tình hình tài chính như hiện nay, Công tác tái cấu trúc sẽ có nhiều khó khăn. Do đó, cần tích cực đeo bám với các Sở, Ban ngành Thành phố, UBND Quận 8 để thỏa thuận quy hoạch, sớm chuyển đổi công năng mặt bằng 157 Hưng Phú.

Sau khi hoàn tất các thủ tục sẽ tiến hành công tác tăng vốn điều lệ để thực hiện phương án tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố .

3. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

3.1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013:

- Doanh thu : 175 tỷ đồng
- Kim ngạch XK : 4.000.000 USD *XK trực tiếp : 3.300.000 USD*
- Lợi nhuận : 4 tỷ đồng.

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012, không tính phân phát sinh lỗ của những năm trước đây và lãi vay phải trả Ngân hàng Phương Nam).

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế Ban Điều hành sẽ trình Hội đồng Quản trị điều chỉnh cho phù hợp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013.

3.2. Một số giải pháp trọng tâm:

3.2.1. Hoạt động sản xuất chế biến:

- Xây dựng hoàn thiện các định mức sản xuất, định mức năng suất lao động phù hợp với thực tế. Sử dụng hết công năng của Nhà máy về sản xuất hàng đông lạnh, chế biến, đồ hộp, nông sản, khô, nước mắm.

- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất.

3.2.2. Hoạt động kinh doanh xuất khẩu:

Ngay từ đầu năm Ban điều hành Công ty đã sắp xếp, củng cố lại tổ chức Phòng Kinh doanh để phát triển thị trường xuất khẩu:

- Tập trung phát triển các thị trường đang có, tiếp tục tìm kiếm thêm khách hàng mới.
- Tăng sản lượng đối với các mặt hàng chủ lực của Công ty như cá điều hồng, cá trê và tìm thêm thị trường đối với các mặt hàng nông sản.
- Nghiên cứu sản xuất mặt hàng thủy sản mới có tính khác biệt để tạo nên thế mạnh mới về xuất khẩu để chào hàng vào thị trường xuất khẩu EU, Nhật, Hàn Quốc...

3.2.3. Hoạt động kinh doanh nội địa:

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chất lượng hàng hóa và bao bì sản phẩm.
- Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến với người tiêu dùng.

- Xây dựng sản phẩm chủ lực trong thị trường nội địa, định hướng mở rộng thị phần đối với các sản phẩm chủ lực của APT như: Nước mắm, cá hộp, hàng tinh chế, THS khô.
- Hoàn chỉnh quy trình quản lý kho, quản lý bán hàng.
- Đẩy mạnh kênh phân phối truyền thống, cung cấp thực phẩm chuyên nghiệp. Giữ vững thương hiệu hàng Việt Nam Chất lượng cao.

3.2.4. Hoạt động nuôi trồng:

- Đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Tìm kiếm giống cá tốt và sạch phục vụ nuôi trồng, xuất khẩu và nội địa.
- Duy trì công tác nuôi trồng tại Tiền Giang, mở rộng nuôi trồng tại Củ Chi.

3.2.5. Hoạt động quản lý tài chính:

Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh.

Ban Kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch tiếp tục phát huy vai trò theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động của các đơn vị để tham mưu cho Ban Điều hành Công ty có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời.

3.2.6. Quản trị chất lượng:

- Nắm chắc kế hoạch sản xuất, đầu tư sửa chữa trang thiết bị máy móc, đảm bảo điều kiện sản xuất an toàn và hiệu quả.

3.2.7. Tổ chức bộ máy và nhân sự:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trên thì các Phòng Ban chức năng Công ty phải nâng cao vai trò, trách nhiệm.

Tập trung đào tạo nâng cao tay nghề, nghiệp vụ cho người lao động. Nâng cao tính kỷ luật, sự tự giác trong kỷ luật công nghiệp cho công nhân.

Có chế độ ưu đãi để thu hút công nhân cho các Xưởng, đồng thời có kế hoạch tuyển dụng thêm nhân sự kết hợp với chương trình đào tạo để chuẩn bị lực lượng thực hiện chiến lược phát triển của Công ty.

Phát huy vai trò của các Đoàn thể, xây dựng khối đoàn kết gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh bằng những công trình sáng kiến cải tiến kỹ thuật cụ thể và có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và các nhiệm vụ mục tiêu, giải pháp trọng tâm của Công ty để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯƠNG TIẾN DŨNG